

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 03/6/2021.
V/v: “Xin ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Thiện

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn

Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa: Ông Phạm Như Nền -
Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa có mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ L số: 2102/2020/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Xin ly hôn, con chung”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 191/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021.

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1988

Trú tại: 08, cư xá Trường Ngân Hàng, tổ 1, KP5, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1984

Trú tại: 08, cư xá Trường Ngân Hàng, tổ 1, KP5, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bà L có đơn xin vắng mặt, ông V vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện ngày 17/7/2020 và các lời khai tại hồ sơ bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:**

Bà và ông V kết hôn với nhau vào năm 2007, trên cơ sở tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường

xuyên xảy ra mâu thuẫn về mặt tình cảm, bất đồng quan điểm sống, tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, giữa hai người có nhiều khác biệt trong cách sống dẫn đến mâu thuẫn không thể giải quyết được, thường xuyên xảy ra cãi bả và gây xáo sáo trong gia đình. Hiện hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V **để trả tự do cho nhau**.

-Về con chung: Có 02 con chung: Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 12/9/2008, Nguyễn Anh K, sinh ngày 23/6/2014.

Ly hôn bà L xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung và tạm thời không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

-Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Nguyễn Hoàng V vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Hoàng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay có đơn xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã thụ L giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét ông Nguyễn Hoàng V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa tỉnh Đồng Nai tổng đạt Quyết định xét xử và quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét bà Nguyễn Thị Kim L là nguyên đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về quan hệ hôn nhân: **Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Hoàng V** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận

kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Hoàng V sau khi kết hôn, chung sống với nhau được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn về mặt tình cảm, bất hòa quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Hiện hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống.

Tòa án đã xác minh ngày 12/3/2021 (Biên bản xác minh bút lục số 22), địa phương cung cấp về mâu thuẫn gia đình giữa ông Nguyễn Hoàng V và bà Nguyễn Thị Kim L thì địa phương không nắm được thông tin gì, hiện hai vợ chồng vẫn sống chung với nhau tại địa chỉ: số 08, cư xá Trường Ngân Hàng, tổ 1, KP5, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tại Biên bản xác minh ngày 16/3/2021 Công an phường An Bình, TP Biên Hòa cung cấp ông Nguyễn Hoàng V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 08, cư xá Trường Ngân Hàng, tổ 1, KP5, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và hiện nay đang sinh sống tại địa chỉ trên, nhưng làm nghề lái xe nên thỉnh thoảng có vắng nhà. Tòa án đã tổng đạt cho ông Nguyễn Hoàng V đầy đủ giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa để ông V tham gia làm việc, hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông V vắng mặt không có lý do. Điều đó thể hiện ông V đã bỏ mặc và không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ.

Từ những căn cứ trên cho thấy hai vợ chồng ông bà trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn. Vì vậy có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim L.

[2] Về con chung: Có 02 con chung: Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 12/9/2008, Nguyễn Anh K, sinh ngày 23/6/2014.

Ly hôn bà L xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung và tạm thời không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay cháu Nguyễn Hoàng Kim N và Nguyễn Anh K đang sống cùng với bà L, cháu Ngọc và cháu Kiệt đều có nguyện vọng muốn được tiếp tục sống với bà L; ông V vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng không có ý kiến gì, ngoài ra theo xác minh của Công an phường An Bình cung cấp thì ông V làm nghề lái xe thường xuyên vắng nhà nên không có thời gian chăm sóc cho con, vì vậy có căn cứ giao hai cháu Nguyễn Hoàng Kim N và Nguyễn Anh K cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông V được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Do không thu thập được lời khai của ông Nguyễn Hoàng V nên không có cơ sở để xác định tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, và vì bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra để xem xét tại phiên tòa hôm nay. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp và có đơn khởi kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện dân sự khác.

[4] Về án phí HNGĐ-ST: Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu tiền án phí xin ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 203, Điều 220; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Áp dụng Luật hôn nhân gia đình năm 2000.
- Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Hoàng V.

- **Về con chung:** Có 02 con chung: Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày 12/9/2008, Nguyễn Anh K, sinh ngày 23/6/2014.

Giao hai cháu Nguyễn Hoàng Kim N và Nguyễn Anh K cho bà Nguyễn Thị Kim L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông V được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không đặt ra xem xét.

- **Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Kim L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006807 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Thị hành án;
- Lưu hồ sơ, Vp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trúc Thiện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND Tp Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ, Vp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa